

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 10/4/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 ngày 25/9/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới.

Căn cứ Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 ngày 25/9/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023.

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 10/4/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 ngày 25/9/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023.

Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 10/4/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 ngày 25/9/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; nghiên cứu khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập; xem xét tiếp thu, triển khai thực hiện có hiệu quả những đề xuất, kiến nghị được nêu trong Báo cáo của Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội phù hợp đặc điểm tình hình và yêu cầu thực tiễn về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân trong việc thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông; xác định bảo đảm trật tự, an toàn giao thông là một trong những động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và Thành phố; gắn trách nhiệm của Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành

có liên quan của Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, Chủ tịch UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương) trong việc chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, các giải pháp giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông trên địa bàn Thành phố.

3. Kế hoạch này được thực hiện đồng bộ, hiệu quả với các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng Nhân dân, UBND Thành phố đã ban hành về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố.

II. NỘI DUNG

1. Tập trung triển khai quyết liệt, có hiệu quả Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật Đường bộ và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật.

2. Tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 21/9/2023 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 12/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới; chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng Nhân dân và UBND Thành phố về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

3. Chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng khoa học, công nghệ trong hoạt động quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông bảo đảm minh bạch và thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu về giao thông giữa các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông. Tăng cường giáo dục an toàn giao thông cho học sinh, sinh viên bằng các hoạt động như tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; tổ chức các hội thảo và diễn đàn về giao thông cho lứa tuổi học sinh; vận động đến từng gia đình không giao xe cho học sinh khi chưa đủ điều kiện điều khiển; đa dạng hóa hình thức, nội dung tuyên

truyền pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, xây dựng văn hóa giao thông trong cộng đồng, nâng cao ý thức của người tham gia giao thông.

III. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung:

a) Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, Chủ tịch UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương) và trưởng các đơn vị có liên quan tiếp tục quán triệt sâu rộng và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, đường lối, văn bản chỉ đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, đặc biệt là Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Luật Đường bộ; Kế hoạch số 201-KH/TU ngày 15/12/2023 của Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng Nhân dân, UBND Thành phố về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

b) Giao Sở Xây dựng là đơn vị đầu mối tham mưu cho UBND Thành phố báo cáo Chính phủ hằng năm về kết quả thực hiện Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 trên địa bàn thành phố Hà Nội theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

c) Giao Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp, hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí tạo sự đồng thuận trong xã hội về triển khai thực hiện Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 và các văn bản liên quan đến việc triển khai Nghị quyết trên địa bàn thành phố Hà Nội.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Các nhiệm vụ cụ thể:

a) Đối với Phụ lục số 01:

- Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan của Bộ Xây dựng (cơ quan chủ trì ở Trung ương), các Sở, ban, ngành có liên quan của Thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ: 1.1; 1.4; 2.1a; 2.3a; 2.5; 3.1; 3.2; 3.3; 4.1; 4.2; 4.3; 4.4; 5.1; 5.3a.

- Giao Công an Thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan của Bộ Công an (cơ quan chủ trì ở Trung ương), các Sở, ban, ngành có liên quan của Thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ: 1.2; 1.5; 2.1b; 2.3b; 5.3b.

- Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan của Bộ Tài chính (cơ quan chủ trì ở Trung ương), Công an Thành phố và các đơn vị có liên quan của Thành phố thực hiện nhiệm vụ 2.2.

- Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo (cơ quan chủ trì ở Trung ương), các Sở, ban, ngành có liên quan của Thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ 1.3.

- Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan của Bộ Nội vụ (cơ quan chủ trì ở Trung ương), các Sở, ban, ngành có liên quan của Thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ 2.4.

- Giao Bộ Tư lệnh Thủ đô chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan của Bộ Quốc phòng (cơ quan chủ trì ở Trung ương), các Sở, ban, ngành có liên quan của Thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ 5.2.

- Giao các Sở, ban, ngành Thành phố và các đơn vị có liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương) phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chủ trì của Thành phố (Sở Xây dựng, Công an Thành phố, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Bộ Tư lệnh Thủ đô) thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục số 01.

- Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy phối hợp với Công an Thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nội dung 1.2 tại Phụ lục số 01.

b) Đối với Phụ lục số 02:

Giao các Sở, ngành Thành phố: Xây dựng, Tư Pháp, Tài chính, Văn hóa và Thể thao, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Công an Thành phố, Thanh tra Thành phố, Bộ Tư lệnh Thủ đô tham mưu cho UBND Thành phố phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong quá trình rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới một số văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng tiến độ theo chỉ đạo của Chính phủ.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Tiến độ thực hiện:

Các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương) và các đơn vị có liên quan bám sát tiến độ theo chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương được giao chủ trì thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ yêu cầu theo chỉ đạo của Chính phủ.

2. Chế độ báo cáo:

Các Sở, ban, ngành Thành phố và các đơn vị có liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương) báo cáo kết quả thực hiện hàng năm (**trước ngày 20/12**) hoặc có báo cáo đột xuất (khi được yêu cầu)

gửi về Sở Xây dựng (cơ quan thường trực Ban ATGT Thành phố) để tổng hợp, tham mưu cho UBND Thành phố báo cáo Chính phủ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 10/4/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 ngày 25/9/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội. UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương) và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện đúng tiến độ. Trong quá trình tổ chức thực hiện, những vấn đề cần bổ sung, điều chỉnh, yêu cầu các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương) và các đơn vị có liên quan đề xuất gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Phó TTCP Trần Hồng Hà;
 - Bí thư Thành ủy;
 - Ủy ban ATGT Quốc gia;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Xây dựng, Bộ Công an;
 - Thường trực Thành ủy;
 - Thường trực HĐNDTP;
 - Chủ tịch UBNDTP;
 - Các Đ/c PCT UBNDTP;
 - VP Thành ủy, VP UBNDTP;
 - Ủy ban MTTQ Thành phố
- và các tổ chức CT-XH Thành phố;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
 - Các Sở, ban, ngành Thành phố;
 - Các quận ủy, huyện ủy, thị ủy;
 - UBND các quận, huyện, thị xã;
 - VPUBTP: CVP, PCVP Võ Tuấn Anh,
 - các Phòng: ĐT, TH, KGVX, NC, TTTTĐTTP;
 - Lưu: VT, ĐT.

(để b/cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn

Phụ lục số 01

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ PHỐI HỢP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 1313/NQ-UBTVQH15
NGÀY 25 THÁNG 9 NĂM 2024 CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI GIÁM SÁT CHUYÊN ĐỀ VIỆC THỰC
HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG
TỪ NĂM 2009 ĐẾN HẾT NĂM 2023**
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND Thành phố)

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì của Trung ương	Cơ quan chủ trì phối hợp thực hiện của Thành phố	Cơ quan phối hợp thực hiện	Tiến độ	Ghi chú
1. Tổng thể chung						
1.1	Rà soát tổng thể, hoàn thiện các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông để kịp thời thể chế các chủ trương, đường lối, văn bản chỉ đạo của Đảng, nội luật hóa các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên; khắc phục những bất cập, hạn chế của các quy định hiện hành, trước mắt tập trung rà soát các quy định của Luật Đường sắt, Luật Giao thông đường thủy nội địa, Luật Hàng không dân dụng Việt Nam và Bộ luật Hàng hải Việt Nam để đề xuất, kiến nghị Quốc hội sửa đổi, bổ sung ban hành mới; tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Tư pháp Công an Thành phố	2025- 2026	
1.2	Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phù hợp với từng loại đối tượng, lĩnh vực, địa bàn, gắn với đặc điểm kinh tế - xã hội, văn hóa giao thông của từng địa phương; ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác tuyên	Bộ Công an	Công an Thành phố	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; Các Sở: Xây dựng, Văn hóa và Thể	2025- 2026	

	truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; xây dựng văn hóa giao thông trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên phạm vi toàn quốc.			thao, Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan báo chí Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương)		
1.3	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; xây dựng văn hóa giao thông cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an Thành phố; Sở Xây dựng; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương)	2025	
1.4	Tập trung nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo quy hoạch; đảm bảo kết nối đồng bộ giữa các loại hình giao thông; đầu tư có trọng điểm, tránh dàn trải, lãng phí; ưu tiên tăng nguồn kinh phí, đầu tư trang thiết bị cho hoạt động bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho các địa phương, nhất là các địa phương có tình hình trật tự, an toàn giao thông phức tạp; kịp thời xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn về tai nạn giao thông; khắc phục cơ bản ùn tắc giao thông tại các đô thị lớn; quan tâm phát triển hệ thống công trình giao thông ngầm, giao thông trên cao; kiên quyết lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông và chống tái lấn chiếm. Đầu tư	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Tài chính; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương)		

	xây dựng hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người cao tuổi tại các đô thị, các công trình bảo đảm an toàn giao thông cho các đối tượng dễ bị tổn thương tham gia giao thông.					
1.5	Xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý và thi hành pháp luật, bảo đảm kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu đường bộ và các cơ sở dữ liệu khác để hình thành nên cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông thống nhất trên toàn quốc. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn khi đầu tư, xây dựng các hạng mục công trình giao thông, quản lý giao thông để tổ chức giao thông thông minh, nhằm giảm ùn tắc và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.	Bộ Công an	Công an Thành phố	Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ		
2. Lĩnh vực đường bộ						
2.1a	Đẩy nhanh việc xây dựng, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động vận tải, đào tạo, đăng kiểm phương tiện.	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	Công an Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương)		
2.1b	Đẩy nhanh việc xây dựng, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trong sát hạch cấp giấy phép lái xe. Đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh trật tự và xử lý vi phạm hành chính; hiện đại hoá các trung tâm chỉ huy giao thông.	Bộ Công an	Công an Thành phố	Sở Xây dựng, UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương)		

2.2	Hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan đến việc: quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng.	Bộ Tài chính	Sở Tài chính	Công an Thành phố	2026	
2.3a	Rà soát, tháo gỡ các bất cập liên quan đến: quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (trong đó tập trung rà soát bố trí quỹ đất dành cho giao thông tĩnh); tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác; đào tạo, hướng dẫn khám sức khỏe đối với lái xe kinh doanh vận tải và học viên tham gia học lái xe; kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Hoàn thiện định mức kinh tế kỹ thuật kinh phí bảo trì đường bộ cho phù hợp với thực tiễn. Ưu tiên bố trí kinh phí xử lý tại các vị trí, đoạn tuyến có các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn giao thông; đầu tư, sửa chữa, nâng cấp kết cấu hạ tầng đường bộ, đặc biệt ở khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Quy hoạch - Kiến trúc, Y tế; Công an Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương)	2025-2026	
2.3b	Rà soát, tháo gỡ các bất cập liên quan đến: sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; đăng ký xe máy chuyên dùng.	Bộ Công an	Công an Thành phố		2025-2026	
2.4	Rà soát kiến nghị của địa phương về việc xây dựng: quy định về cơ cấu, tổ chức, biên chế hoạt động của các công trình kiểm soát tải trọng xe theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật đường bộ và các văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải và định mức biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức thuộc lĩnh vực giao thông vận tải để các địa phương có căn cứ triển khai thực hiện.	Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở Xây dựng, Công an Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo	2025-2026	

				của Trung ương)		
2.5	Xem xét về đề xuất cho phép một số đường dân sinh có lịch sử hình thành từ lâu, lưu lượng giao thông lớn, không thể xây dựng đường gom thành đường ngang hợp pháp để đảm bảo trật tự, an toàn giao thông theo đề nghị của địa phương.	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương)		
3. Lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa						
3.1	Rà soát, nghiên cứu các quy định liên quan đến việc: phân cấp cho địa phương thực hiện công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải đối với các dự án, công trình do ngân sách địa phương thực hiện một phần hoặc toàn phần; đẩy mạnh phân cấp việc quản lý các cảng, bến, tuyến luồng đường thủy nội địa cho địa phương quản lý; phân định ranh giới hành chính trên biển, ban hành quy định về mốc giới hành chính trên các tuyến sông tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý người và phương tiện của các địa phương; tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa; quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa cho phù hợp với thực tiễn.	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Tài chính; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương)	2025-2026	
3.2	Rà soát, ban hành văn bản hướng dẫn về việc: xác định, quản lý luồng, tuyến phù hợp với hiện trạng các địa phương ven biển để tránh gây lãng phí, tránh chồng chéo trong công tác quản lý hoạt động đường thủy nội địa và hoạt động hàng hải; quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước; đăng ký, đăng kiểm đối với trường hợp phương tiện thủy nội địa đã sử dụng nhiều năm, không có hồ sơ gốc và chưa đăng ký, đăng kiểm; nghiên cứu bổ sung chương trình đào tạo cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương) có hệ thống giao thông đường thủy nội địa,	2025-2026	

	hoặc cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng về giao thông đường thủy nội địa dành cho người đồng bào dân tộc thiểu số.			hoạt động bến khách ngang sông		
3.3	Xử lý các bất cập về hạ tầng giao thông đường thủy nội địa trên các tuyến sông do Trung ương quản lý; triển khai cắm mốc hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa.	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương)	2025-2026	
4. Lĩnh vực đường sắt						
4.1	Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án bảo đảm trật tự hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt; ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020.	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và môi trường, Quy hoạch - Kiến trúc; UBND các quận, huyện; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương) có đường sắt đi qua	2025-2026	
4.2	Tiếp tục phân cấp, phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về đường sắt.	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	UBND các quận, huyện; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương) có đường sắt đi qua	2025-2026	
4.3	Tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm việc đầu tư xây dựng các tuyến đường sắt đô thị để báo cáo Quốc hội những	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Tài chính; Ban Quản lý đường sắt	2025-2026	

	chính sách phù hợp làm cơ sở xây dựng đường sắt đô thị trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật Đường sắt.			đô thị Hà Nội		
4.4	Trong năm 2025, nghiên cứu lập Đề án xác định ranh giới đất dành cho đường sắt, lập hồ sơ quản lý đất dành cho đường sắt đối với đoạn đường sắt, dự án đường sắt qua địa bàn các tỉnh, trong đó giao đơn vị cụ thể làm chủ đầu tư; sau khi hoàn thành bàn giao hồ sơ cho địa phương quản lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính.	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	Các Sở: Quy hoạch - Kiến trúc, Nông nghiệp và Môi trường; UBND các quận, huyện; UBND các phường, xã (sau khi đơn vị hành chính cấp huyện kết thúc hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương) có đường sắt đi qua	2025	
5. Lĩnh vực Hàng không						
5.1	Triển khai và đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng sân bay đã được đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và đã phê duyệt dự án.	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Tài chính	2025-2026	
5.2	Quản lý chặt chẽ hoạt động của máy bay không người lái, phương tiện bay không người lái để bảo đảm an toàn hàng không dân dụng.	Bộ Quốc phòng	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Công an Thành phố	2025-2026	
5.3a	Phối hợp với các địa phương trong thực hiện dịch vụ vận chuyển hành khách, xây dựng các tuyến đường để kết nối từ khu trung tâm đô thị, trung tâm du lịch đến các cảng hàng không và ngược lại, điều chỉnh mở rộng nút giao thông đến và đi từ các nhà ga của cảng hàng không.	Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Tài chính; Tổng Công ty vận tải Hà Nội	2025-2026	
5.3b	Phối hợp với các địa phương trong công tác đảm bảo nguồn lực giám sát an ninh an toàn hàng không nhằm đáp ứng, duy trì và nâng cao việc thực thi hiệu quả hệ thống giám sát an ninh, an toàn hàng không.	Bộ Công an	Công an Thành phố	Bộ Tư lệnh Thủ đô	2025-2026	

Phụ lục số 02
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ PHỐI HỢP RÀ SOÁT, NGHIÊN CỨU, ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BAN HÀNH MỚI MỘT SỐ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND Thành phố)

TT	TÊN LOẠI VĂN BẢN	Cơ quan chủ trì	Tiến độ	Cơ quan phối hợp của Thành phố
I	LUẬT			
1	Luật Giao thông đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	Theo tiến độ đề nghị xây dựng Luật	Sở Xây dựng; Sở Tư pháp
2	Luật Đường sắt	Bộ Xây dựng	2025	Sở Xây dựng; Sở Tư pháp
3	Bộ Luật Hàng hải Việt Nam	Bộ Xây dựng	Theo tiến độ đề nghị xây dựng Luật	Sở Xây dựng; Sở Tư pháp
4	Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Bộ Xây dựng	Theo tiến độ đề nghị xây dựng Luật	Sở Xây dựng; Sở Tư pháp
5	Luật Xử lý vi phạm hành chính	Bộ Tư pháp	2025	Sở Tư pháp; Công an Thành phố
6	Luật Ngân sách Nhà nước	Bộ Tài chính	2025	Sở Tài chính
7	Luật Đầu thầu	Bộ Tài chính	2025	Sở Tài chính
8	Bộ Luật Hình sự	Bộ Công an	2025	Công an Thành phố
9	Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Bộ Tài chính	2025	Sở Tài chính
10	Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	Bộ Tài chính	2027	Sở Tài chính
II	NGHỊ ĐỊNH			
1	Nghị định số 36/2008/NĐ-CP ngày 28/3/2008 của Chính phủ Về quản lý tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ	Bộ Quốc phòng	2025	Bộ Tư lệnh Thủ đô
2	Nghị định số 166/2023/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử	Bộ Công an	2025	Công an Thành phố

	phạt vi phạm hành chính			
3	Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải	Bộ Xây dựng	2025	Sở Xây dựng
4	Nghị định số 43/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	2025	Sở Xây dựng; Sở Tài chính
5	Nghị định số 56/2018/NĐ-CP ngày 16/04/2018 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường sắt	Bộ Xây dựng	Sau khi Luật Đường sắt (sửa đổi) được thông qua	Sở Xây dựng
6	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên	Bộ Tài chính	2025	Sở Tài chính
7	Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước	Bộ Xây dựng và Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch	2025	Sở Xây dựng; Sở Văn hóa và Thể thao
8	Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 123/2021/NĐ-CP, Nghị định số 168/2024/NĐ-CP)	Bộ Xây dựng	2025	Công an Thành phố; Sở Tư pháp; Sở Xây dựng
9	Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát,	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường

	sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông			
10	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Bộ Nội vụ	2025	Sở Nội vụ
11	Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng	Bộ Xây dựng	2025	Sở Xây dựng
12	Nghị định số 138/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu và giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính	Bộ Công an	2025	Công an Thành phố
13	Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra	Thanh tra Chính phủ	2025	Thanh tra Thành phố
14	Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành	Thanh tra Chính phủ	2025	Thanh tra Thành phố
15	Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/1/2024 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	2025	Sở Xây dựng
III	THÔNG TƯ			
1	Thông tư số 43/2012/TT-BGTVT ngày 23/10/2012 của Bộ GTVT Quy định các yêu cầu kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với tàu thủy lưu trú	Bộ Xây dựng	2025	Sở Xây dựng

	du lịch ngủ đêm, nhà hàng nổi, khách sạn nổi			
2	Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm TTATGT (Thông tư số 28/2019/TT-BTC Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018)	Bộ Tài chính	2025	Sở Tài chính; Công an Thành phố
3	Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ GTVT Quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa	Bộ Xây dựng	2025	Sở Xây dựng
4	Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/8/2021 của Bộ GTVT Quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Bộ Xây dựng	2025	Sở Xây dựng
5	Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ GTVT Quy định về công tác điều tiết không chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	2025	Sở Xây dựng
6	Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025	Bộ Tài chính	2025	Sở Tài chính
7	Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế	Bộ Tài chính	2025	Sở Tài chính; Công an Thành phố

	độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng			
IV	QUYẾT ĐỊNH			
1	Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ Về tổ chức và hoạt động của Ủy ban ATGT Quốc gia và Ban ATGT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Công an	2025	Công an Thành phố; Sở Xây dựng
2	Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 28/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Danh mục sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu ngành giao thông vận tải	Bộ Xây dựng	2025	Sở Xây dựng
3	Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ Về việc phê duyệt kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020	Bộ Xây dựng	2025	Sở Xây dựng